

beurer Nhiệt kế điện tử không tiếp xúc FT100



**ĐƠN VỊ NHẬP KHẨU, PHÂN PHỐI VÀ BẢO HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ HỢP
PHÁT**

Trụ sở & Showroom: 22 Xã Đàn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội
CN Miền Nam : Số 61 Đường số 3 Cư Xá Lữ Gia, P. 15, Q.11, TP. HCM
CN Miền Trung : Số 285 Tiểu La, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0247.306.6889 (Hà Nội) - 0287.308.6889 (TP. HCM)
Hotline: 19006852
Web: www.beurer.vn / thietbiyte-eu.vn

Kính gửi Quý khách hàng,

Xin trân trọng cảm ơn Quý khách đã tin dùng sản phẩm của chúng tôi. Chúng tôi chuyên cung cấp các phẩm chất lượng cao đã được kiểm duyệt nghiêm ngặt trong chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống ở các lĩnh vực: nhiệt, trị liệu nhẹ nhàng, huyết áp/chẩn đoán về máu, cân nặng, mát-xa và không khí.

Trân trọng,
Đội ngũ Beurer

 **Đọc kĩ hướng dẫn sử dụng và giữ lại để sử dụng sau này.**

MỤC LỤC

1. Dấu hiệu và kí hiệu.....	2	7. Bật nguồn và cài đặt	5
2. Mục đích sử dụng	2	8. Đo nhiệt độ trán.....	6
3. Cảnh báo và lưu ý an toàn.....	3	9. Đo nhiệt độ đồ vật/nhiệt độ phòng	7
3.1 Nguy cơ đối với người sử dụng	3	10.Pin	7
3.2 Nguy cơ đối với thiết bị	3	11. Thông báo lỗi.....	8
3.3 Lưu ý về pin.....	3	12. Vệ sinh thiết bị	8
4. Thông tin về thiết bị.....	4	13. Bảo quản thiết bị	8
5. Mô tả thiết bị.....	4	14. Thái bỏ thiết bị	8
6. Hướng dẫn sử dụng lần đầu	5	15. Thông số kĩ thuật	9






Trọng bộ sản phẩm:

Dỡ bỏ hết bao bì trước khi sử dụng và đảm bảo không có hư hỏng trên sản phẩm hoặc phụ kiện. Nếu thấy nghi ngờ, không sử dụng sản phẩm và liên hệ với nhà bán lẻ hoặc địa chỉ chăm sóc khách hàng của công ty.

- Nhiệt kế
- 2 pin AAA 1.5 V (LR03)
- Túi đựng
- Hướng dẫn sử dụng

1. Dấu hiệu và kí hiệu

Các dấu hiệu sau được sử dụng trong bản hướng dẫn này.

	CẢNH BÁO Chỉ dẫn về nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe
	QUAN TRỌNG Lưu ý về các hư hại có thể có đối với thiết bị/phụ kiện
	Lưu ý Lưu ý thông tin quan trọng
	Đọc hướng dẫn sử dụng
	Thông tin/mẹo quan trọng

2. Mục đích sử dụng

Nhiệt kế dùng đo nhiệt độ không tiếp xúc hoặc đo trán. Nhiệt kế cũng có thể dùng để đo nhiệt độ của đồ vật và nhiệt độ phòng. Thiết bị phù hợp sử dụng trong nhà, giúp bạn đo nhiệt độ cơ thể nhanh chóng và dễ dàng. Các kết quả được tự động lưu lại.



3. Cảnh báo và lưu ý an toàn

3.1 ⚠️ Nguy cơ đối với người sử dụng

- Chỉ sử dụng thiết bị khi đã đọc và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng.
- Giữ lại hướng dẫn sử dụng này. Tuân thủ nghiêm ngặt toàn bộ hướng dẫn sử dụng.
- Đôi với đo nhiệt độ phòng, phải để nhiệt kế bên trong phòng tối thiểu 30 phút trước khi đo.
- Sau khi tắm, vận động thể chất hoặc tham gia hoạt động ngoài trời, phải đợi khoảng 30 phút trước khi đo nhiệt độ trán.
- Thiết bị chỉ được sử dụng để đo nhiệt độ ở những vùng cơ thể đã được chỉ ra trong hướng dẫn sử dụng này.
- Đo nhiệt độ cơ thể thường xuyên để duy trì nhiệt độ trung bình ở trạng thái bình thường. Nếu nghi bị sốt, chỉ cần so sánh nhiệt độ trung bình ở trạng thái bình thường với nhiệt độ vừa đo được.
- Không tự ý chẩn đoán hoặc sử dụng thuốc dựa vào kết quả đo mà không hỏi ý kiến bác sĩ. Đặc biệt, không uống bất kì loại thuốc, thay đổi loại thuốc và/hoặc liều lượng thuốc đang sử dụng mà không có sự đồng ý của bác sĩ.
- Thiết bị chỉ được dùng cho những mục đích đã được chỉ định trong hướng dẫn này.
- Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm với những hư hỏng do sử dụng không đúng cách.
- Không để trẻ em nghịch thiết bị.
- Các cảm ứng phải còn nguyên vẹn khi sử dụng. Nếu có hư hỏng, vui lòng liên hệ nhà phân phối.
- Không dùng tay chạm vào cảm ứng.
- Việc đo chỉ nhằm lấy thông tin và không thể thay thế cho thăm khám y tế. Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi uống bất kì loại thuốc nào.
- Vệ sinh nhiệt kế sau mỗi lần sử dụng (xem mục 12. Vệ sinh thiết bị).
- Nếu có thắc mắc trong quá trình sử dụng, vui lòng liên hệ nhà phân phối.

3.2 ⚠️ Nguy cơ đối với thiết bị

- Không làm rơi hoặc để thiết bị chịu bất kì tác động cơ học nào.
- Giữ thiết bị tránh ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ quá thấp/quá cao hoặc độ ẩm cao.
- Không để thiết bị rơi vào nước hoặc chất lỏng. Thiết bị không có khả năng chống nước.
- Không tự ý mở hoặc sửa thiết bị. Khi có hư hỏng xảy ra, liên hệ nhà phân phối.
- Các hệ thống truyền thông di động tần số cao có thể gây nhiễu thiết bị. Xem thêm ở phần cuối hướng dẫn sử dụng hoặc liên hệ nhà phân phối để biết thêm thông tin chi tiết.

3.3 ⚠️ Lưu ý về pin

- Nếu da hoặc mắt tiếp xúc với chất lỏng trong pin, rửa vùng da bị ảnh hưởng với thật nhiều nước và tìm trợ giúp y tế.
- ⚠️ Nguy cơ nghẹt thở! Giữ pin ngoài tầm tay trẻ em.
- Quan sát cẩn trọng các cực của pin.
- Nếu pin bị rò rỉ, đeo găng tay bảo vệ và dùng vải khô lau sạch ngăn chứa pin.
- Giữ pin xa nguồn nhiệt.
- ⚠️ Dễ nổ! Tuyệt đối không bỏ pin vào lửa.
- Không cố sạc pin.
- Nếu không sử dụng thiết bị trong một thời gian, tháo pin ra khỏi thiết bị.
- Chỉ sử dụng các pin cùng loại.
- Luôn thay tất cả pin cùng một lúc.
- Không sử dụng pin sạc.
- Không tháo rời, cắt hoặc nghiền pin.

4. Thông tin về thiết bị

Kết quả đo khác nhau phụ thuộc vào vùng cơ thể được đo nhiệt độ. Ở người khỏe mạnh, sai số là từ 0,2 đến 1 °C (0,4 đến 1,8 °F) tùy vùng cơ thể.

Phạm vi nhiệt độ cơ thể ở trạng thái bình thường khi đo với các loại nhiệt kế khác nhau:

	Kết quả đo	Nhiệt kế được sử dụng
Nhiệt độ trán	35.8 °C đến 37.6 °C (96.4 °F đến 99.7 °F)	Nhiệt kế đo trán
Nhiệt độ tai	36.0 °C đến 37.8 °C (96.8 °F đến 100.0 °F)	Nhiệt kế đo tai
Nhiệt độ miệng	36.0 °C đến 37.4 °C (96.8 °F đến 99.3 °F)	Nhiệt kế thông thường
Nhiệt độ hậu môn	36.3 °C đến 37.8 °C (97.3 °F đến 100.0 °F)	Nhiệt kế thông thường



Mẹo từ nhà sản xuất

- Không được so sánh nhiệt độ đo được sử dụng các nhiệt kế khác nhau.
- Nói rõ với bác sĩ loại nhiệt kế đã dùng để đo nhiệt độ và vùng cơ thể vừa đo. Đồng thời nhớ các thông tin này nếu đang tự chẩn đoán.



Cầm thiết bị trong tay quá lâu trước khi tiến hành đo có thể làm thiết bị nóng lên, dẫn tới kết quả đo có thể không chính xác.

Các yếu tố ảnh hưởng đến nhiệt độ cơ thể

- Trao đổi chất ở cá nhân
- Độ tuổi
Nhiệt độ cơ thể ở trẻ sơ sinh và trẻ đang tập đi cao hơn so với ở người trưởng thành. Dao động nhiệt độ lớn xảy ra ở trẻ nhỏ cũng nhanh và thường xuyên hơn. Nhiệt độ cơ thể ở trạng thái bình thường giảm dần theo tuổi.
- Trang phục
- Nhiệt độ bên ngoài
- Thời điểm trong ngày
Nhiệt độ cơ thể thấp hơn vào buổi sáng và tăng dần trong ngày cho đến tối.
- Hoạt động thể chất và trí tuệ làm nhiệt độ cơ thể tăng.



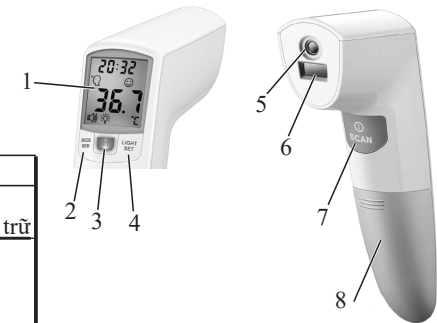
Mẹo từ nhà sản xuất

Việc tiến hành đo cho thấy nhiệt độ hiện tại của cơ thể người dùng. Nếu bạn không biết chắc cách đọc kết quả hoặc thấy kết quả bất thường (vd: bị sốt), tham khảo ý kiến bác sĩ. Điều này cũng áp dụng trong trường hợp có thay đổi nhiệt độ nhỏ nếu có các dấu hiệu bệnh khác như kích động, đồ mồ hôi, da đỏ ửng, mạch đập nhanh, có chiều hướng đột quỵ, ...

5. Mô tả thiết bị

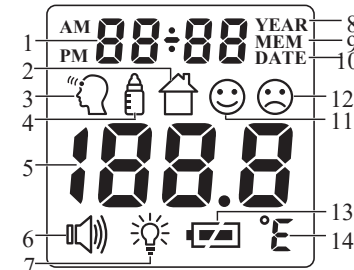
- | | |
|---------------------------|------------------------|
| 1 Màn hình | 5 Cảm ứng nhiệt |
| 2 Nút MODE/MEM | 6 Cảm ứng khoảng cách |
| 3 Chỉ báo sốt/khoảng cách | 7 Nút ON / SCAN |
| 4 Nút LIGHT/SET | 8 Nắp ngăn chứa pin |

Nút	Chức năng
MODE/MEM	MODE Cài đặt chế độ đo MEM Hiện thị các kết quả đo đã lưu trữ
LIGHT/SET	LIGHT Kích hoạt thủ công ánh sáng màn hình SET Cài đặt các chức năng cơ bản.
ON / SCAN	Bật nguồn thiết bị Bắt đầu quá trình đo nhiệt độ.



Mô tả màn hình hiển thị

- | | |
|--|---|
| 1 Hiện thị năm/ngày/giờ | 8 Năm |
| 2 Chế độ đo nhiệt độ phòng | 9 Chức năng ghi nhớ |
| 3 Chế độ đo nhiệt độ trán | 10 Ngày |
| 4 Chế độ đo nhiệt độ của đồ vật | 11 Kết quả đo ≥ 38.0 °C (≥ 100.4 °F) |
| 5 Hiện thị nhiệt độ đo được/kết quả đã lưu | 12 Kết quả đo < 37.5 °C (< 99.5 °F) |
| 6 Biểu tượng âm thanh | "không sốt" |
| 7 Biểu tượng ánh sáng màn hình | 13 Chỉ báo tình trạng pin |
| | 14 Đơn vị đo nhiệt độ (độ C/độ F) |



6. Hướng dẫn sử dụng lần đầu

Tháo dải cách điện trong ngăn chứa pin ra (nếu có). Tháo nắp ngăn chứa pin, lắp pin theo đúng cực. Nhiệt kế sẽ tự động bật và menu cài đặt được hiển thị trên màn hình (xem mục 7. Bật và cài đặt thiết bị).



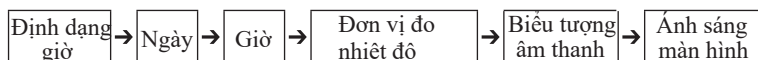
7. Bật và cài đặt thiết bị

Để bật nhiệt kế, nhấn nhanh nút **ⓘ** / SCAN.

Sau khi tự quét kiểm tra và 2 tiếng bíp ngắn, nhiệt kế đã sẵn sàng để đo nhiệt độ trán. Thiết bị luôn luôn khởi động với chế độ đo nhiệt độ trán **Q**.

Cài đặt các chức năng cơ bản

Menu này giúp lần lượt cài đặt riêng biệt các chế độ dưới đây:



Định dạng giờ

- Lắp pin hoặc nhấn giữ nút **LIGHT/SET** trong vòng 4 giây khi thiết bị đang bật. Định dạng giờ hiển thị trên màn hình (Hình 1).
- Dùng nút **MODE/MEM** để đặt định dạng mong muốn, lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

Hình 1

Ngày

Năm hiển thị nháy trên màn hình (Hình 2).

- Dùng nút **MODE/MEM** để đặt năm, lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.
- Ngày/tháng hiển thị nháy trên màn hình (Hình 3).
- Dùng nút **MODE/MEM** để đặt ngày/tháng, lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

ⓘ Nếu giờ được đặt ở định dạng 12h, thứ tự hiển thị ngày/tháng sẽ đảo ngược. Đảm bảo cài đặt ngày giờ chính xác, nếu không sẽ không thể lưu số liệu đo với ngày tháng chuẩn để xem lại sau này.

Hình 2 Hình 3

Giờ

Giờ hiển thị nháy trên màn hình (Hình 4).

- Dùng nút **MODE/MEM** để đặt giờ, lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.
- Phút hiển thị nháy trên màn hình (Hình 5).
- Dùng nút **MODE/MEM** để đặt phút, lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

ⓘ Ở định dạng 12h, giờ được hiển thị với AM/PM (sáng/chiều).

Hình 4 Hình 5

Đơn vị đo nhiệt độ

Đơn vị đo nhiệt độ hiển thị nháy trên màn hình (Hình 6).

Có thể cài đặt thiết bị đo bằng độ C (°C) hoặc độ F (°F). Để cài đặt, dùng nút **MODE/MEM**, chọn độ C (°C) hoặc độ F (°F) và lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

Hình 6

Biểu tượng âm thanh

Biểu tượng âm thanh hiển thị nháy trên màn hình (Hình 7).

Bạn có thể kích hoạt/tắt biểu tượng âm thanh (khi khởi động thiết bị, đang trong quá trình đo, hoàn tất quá trình đo).

- Để kích hoạt biểu tượng, dùng nút **MODE/MEM** chọn **ON** và lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.
- Để tắt biểu tượng, dùng nút **MODE/MEM** chọn **OFF** và lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

Hình 7

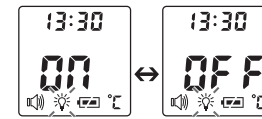
Biểu tượng màn hình được chiếu sáng hiển thị nháy trên màn hình (Hình 8).

Bạn có thể kích hoạt/tắt chiếu sáng màn hình tự động (hiển thị trong quá trình đo nhiệt độ trán).

- Để kích hoạt biểu tượng, dùng nút **MODE/MEM** chọn **ON** và lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.
- Để tắt biểu tượng, dùng nút **MODE/MEM** chọn **OFF** và lưu cài đặt bằng nút **LIGHT/SET**.

Bạn cũng có thể kích hoạt chiếu sáng màn hình bằng cách nhấn nhanh nút **LIGHT/SET**. Màn hình sẽ sáng trong 5 giây.

- ⓘ Chiếu sáng màn hình cả tự động và thủ công đều không thể thực hiện khi máy đang trong quá trình đo.



Hình 8

8. Đo nhiệt độ trán



Mẹo từ nhà sản xuất

Lưu ý:

- Hoạt động thể chất, đổ mồ hôi trán, sử dụng thuốc co mạch và dị ứng da có thể làm sai lệch kết quả đo.
- Vùng trán hoặc thái dương phải không có mồ hôi hoặc mỹ phẩm.
- Nên đo 3 lần ở trán, nếu kết quả đo 3 lần khác nhau, hãy sử dụng kết quả cao nhất
- Nếu vùng trán bị tóc che phủ, có mồ hôi hoặc bụi bẩn, làm sạch vùng trán và đợi 10 phút để kết quả đo chính xác hơn.
- Giữ chắc nhiệt kế khi đo. Di chuyển nhiệt kế trong lúc này có thể khiến kết quả đo trở nên không chính xác.

- Để bật thiết bị, nhấn nhanh nút **ⓘ** /SCAN. Sau khi quét tự kiểm tra, thiết bị ở chế độ đo nhiệt độ trán (hiển thị qua biểu tượng **Q**) và đã sẵn sàng để tiến hành đo.



Hình 9

- Giữ thiết bị cách điểm đo trên trán khoảng 4 đến 6 cm (Hình 10). Nhấn nút **ⓘ** /SCAN. Màn hình hiển thị khoảng cách khi đo trong khoảng 4 đến 6 cm.

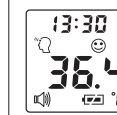


Hình 10

Khoảng cách đo trong khoảng 4-6 cm	Khoảng cách đo ngoài khoảng 4-6 cm
Khi nhiệt kế đã xác định khoảng cách khi đo nằm trong khoảng 4 đến 6 cm, quá trình đo sẽ tự động diễn ra. Chỉ báo sốt/khoảng cách sáng liên tục màu xanh dương (Hình 12). Quá trình đo hoàn tất được báo hiệu bởi một tiếng bíp dài.	Khi khoảng cách đo nằm ngoài khoảng 4 đến 6 cm, chỉ báo sốt/khoảng cách nhấp nháy màu xanh dương (thiết bị cũng phát ra tiếng bíp nếu biểu tượng âm thanh được kích hoạt) và 4-6 hiển thị trên màn hình (Hình 11). Nếu không đạt khoảng cách yêu cầu trong vòng 15 - 20 giây, quá trình đo sẽ tự động kết thúc.



Hình 11



Hình 12

Chế độ đo nhiệt độ trán

- ❶ Nếu kết quả đo thấp hơn 37.5 °C (99,5 °F), chỉ báo sốt/khoảng cách sáng có màu xanh lá và biểu tượng ☺ hiển thị trên màn hình, nghĩa là nhiệt độ cơ thể đang nằm trong khoảng bình thường.
Nếu kết quả đo nằm trong khoảng 37.5 °C tới 37.9 °C, chỉ báo sốt/khoảng cách sáng màu vàng, nghĩa là nhiệt độ cơ thể đang hơi cao (Hình 13).
- Nếu kết quả đo trên 38°C (100.4°F), chỉ báo sốt/khoảng cách sáng màu đỏ và biểu tượng ☹ hiển thị trên màn hình, nghĩa là nhiệt độ cơ thể đang cao hơn khoảng bình thường.
Kết quả đo được lưu tự động cùng với ngày/giờ và phân loại "sốt" ☹/ "không sốt" ☺. Thiết bị đã sẵn sàng để tiếp tục thực hiện đo khi có 2 tiếng bíp ngắn và biểu tượng 📞 ngừng nhấp nháy.



Hình 13



Hình 14

Hiển thị các kết quả đo đã lưu

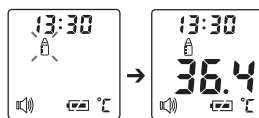
Thiết bị chỉ lưu các kết quả đo ở chế độ đo trán 📞. Thiết bị tự động lưu trữ kết quả trong 60 lần đo trước. Khi số lượng kết quả lưu trữ nhiều hơn 60 kết quả, giá trị cũ nhất sẽ bị xóa.
Cách xem các kết quả đo đã lưu:

- Khi nhiệt kế đã bật, nhất và giữ nút **MODE/MEM** trong 5 giây. Kết quả đo gần nhất sẽ hiển thị trên màn hình.
- Với mỗi lần nhấn nút **MODE/MEM**, số thứ tự lưu kết quả được hiển thị trước, sau đó là kết quả đo hiển thị khi thả tay giữ nút.
- Ở bên trên, thời gian và ngày hiển thị luân phiên.

9. Đo nhiệt độ đồ vật/nhiệt độ phòng

Nếu muốn sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ đồ vật, chuyển sang chế độ đo nhiệt độ đồ vật.

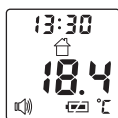
- Khi nhiệt kế đã bật, nhấn nhanh nút **MODE/MEM**. Thiết bị chuyển sang chế độ đo nhiệt độ đồ vật 📏 (Hình 15).
- Giữ thiết bị cách điểm đo 2-3 cm. Nhấn nhanh nút **📏/SCAN** và đọc kết quả hiển thị trên màn hình (Hình 16).
Kết quả đo ở chế độ đo nhiệt độ đồ vật không được lưu lại.



Hình 16

Khi nhiệt kế đã bật, nhấn nhanh nút **MODE/MEM** hai lần. Thiết bị chuyển sang chế độ đo nhiệt độ phòng. 🏠

- Nếu muốn sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ phòng, chuyển sang chế độ đo nhiệt độ phòng.
- Nhiệt độ phòng được hiển thị ngay trên màn hình (Hình 17).
Kết quả đo ở chế độ đo nhiệt độ phòng không được lưu lại.



Hình 17



10. Pin

Thay pin

Thiết bị dùng 2 pin AAA (LR03).

- Mở nắp ngăn chứa pin bằng cách đẩy xuống.
- Lấy pin cũ ra, thay pin mới, chú ý lắp đúng cực.
- Đóng nắp ngăn chứa pin.

11. Thông báo lỗi

Thông báo lỗi	Vấn đề	Giải quyết
Er 1	Tiến hành đo khi máy đang tự quét kiểm tra, thiết bị chưa sẵn sàng để đo.	Đợi đến khi biểu tượng 📞 ngừng nhấp nháy.
Er 3	Nhiệt độ phòng dưới 10 °C hoặc trên 40 °C (<50 °F, >104 °F).	Nhiệt độ phòng phải nằm trong khoảng 10 °C và 40 °C (50 °F – 104 °F).
Hi	(1) Chế độ đo nhiệt độ trán: Nhiệt độ đo được trên 42.2 °C (108 °F). (2) Chế độ đo nhiệt độ đồ vật: Nhiệt độ đo được trên 80 °C (176 °F).	Chỉ sử dụng thiết bị trong khoảng nhiệt độ cho phép. Nếu lỗi xảy ra lặp lại nhiều lần, liên hệ nhà bảo hành.
Lo	(1) Chế độ đo nhiệt độ trán: Nhiệt độ đo được dưới 34 °C (93.2 °F). (2) Chế độ đo nhiệt độ đồ vật: Nhiệt độ đo được dưới -22 °C (-7.6 °F).	Chỉ sử dụng thiết bị trong khoảng nhiệt độ cho phép. Nếu lỗi xảy ra lặp lại nhiều lần, liên hệ nhà bảo hành.
📞	Hết pin.	Thay pin mới.

12. Vệ sinh thiết bị



- Cảm ứng nhiệt là bộ phận nhạy cảm nhất của thiết bị, cần trọng với cảm ứng nhiệt khi làm sạch thiết bị.
- Không dùng chất tẩy rửa quá mạnh.
- Tuân thủ lưu ý an toàn đối với người dùng và đối với thiết bị.
Xem mục 3. Cảnh báo và lưu ý an toàn

Vệ sinh thiết bị sau mỗi lần sử dụng. Dùng vải mềm hoặc bông cotton làm ẩm với chất khử trùng hoặc cồn 70%.

Để làm sạch toàn bộ thiết bị, dùng vải mềm được làm ẩm nhẹ với dung dịch xà phòng loãng. Tuyệt đối không để nước rơi vào thiết bị. Không sử dụng thiết bị trừ khi đã khô hoàn toàn.

13. ⚠ Bảo quản thiết bị

Không bảo quản, sử dụng thiết bị ở nơi có nhiệt độ hoặc độ ẩm quá thấp, quá cao (xem mục 15. Thông số kỹ thuật), dưới ánh nắng hoặc nơi có nhiều bụi. Nếu không, kết quả đo có thể không chính xác. Nên tháo pin ra khỏi thiết bị nếu không sử dụng trong một thời gian dài.

14. Thải bỏ thiết bị

Thiết bị phải được thải bỏ riêng biệt. Không vứt bỏ pin chung với rác thải sinh hoạt.



15. Thông số kỹ thuật

Thiết bị có thể không hoạt động tối ưu nếu không được sử dụng theo hướng dẫn này.

Nếu sử dụng thiết bị với mục đích dịch vụ, cần kiểm tra thường xuyên thiết bị. Tham khảo ý kiến nhà phân phối.

Thông số	FT 100
Phương pháp đo	Đo không tiếp xúc bằng hồng ngoại
Các chức năng cơ bản	Đo nhiệt độ trần Đo nhiệt độ đồ vật Đo nhiệt độ phòng
Đơn vị đo	Độ C (°C) hoặc độ F (°F)
Điều kiện hoạt động	10 °C đến 40 °C (50 °F đến 104 °F) Độ ẩm tương đối < 95%
Điều kiện bảo quản và vận chuyển	-20 °C đến 50 °C (-4 °F đến 122 °F) Độ ẩm tương đối < 95%
Khoảng cách đo	Cách điểm đo 4 đến 6 cm
Phạm vi đo và độ chính xác của đo nhiệt độ trần	Đo nhiệt độ trần: 34 °C đến 42.2 °C (93.2 °F đến 108 °F). Độ chính xác của phép đo: 34 °C đến 42.2 °C: ± 0.2 °C (93.2 °F đến 108 °F: ± 0.4 °F)
Độ chính xác lặp lại	0.23 °C (0.41 °F)
Phạm vi đo và độ chính xác của đo nhiệt độ đồ vật	Đo nhiệt độ đồ vật -22 °C đến 80 °C (-7.6 °F đến 176 °F) Độ chính xác ± 4% hoặc ± 2 °C (± 4 °F)
Chức năng ghi nhớ kết quả đo nhiệt độ cơ thể	Tự động lưu 60 kết quả đo gần nhất
Kí hiệu âm thanh	Khi khởi động thiết bị, trong quá trình đo, khi hoàn tất quá trình đo (có thể cài đặt)
Màn hình	Màn hình LCD
Chế độ tiết kiệm năng lượng	Thiết bị tự động tắt sau 1 phút
Kích thước (Rộng x sâu x cao)	Xấp xỉ 40.9 mm x 68.2 mm x 199.0 mm
Khối lượng	82 g (không có pin)
2 x pin AAA (LR03)	Pin có tuổi thọ cho khoảng 2000 lần đo Các chức năng phụ như âm thanh hoặc chiếu sáng màn hình làm tiêu tốn pin.

Số seri nằm trên thiết bị hoặc ngăn chứa pin.

Bảo hành

- Thời hạn bảo hành: Theo chính sách bảo hành đăng tải tại website: www.beurer.vn
- Sản phẩm được bảo hành theo tem điện tử. Các bước kích hoạt bảo hành điện tử như sau:

Bước 1: Cào lớp tráng bạc để nhận mã số xác thực



Bước 2 : Xác thực sản phẩm qua SMS Soạn KBH _ [Mã số xác thực] gửi **8089** (phí 1000đ / 1SMS)
VD : KBH BEU717905224554 gửi **8089**
Hoặc truy cập
<https://www.beurer.vn/kich-hoat-bao-hanh-dien-tu>
làm theo hướng dẫn kích hoạt online(**Miễn phí**)